



Original Article

An Integrated Approach in Management of Vietnam's "Ha Long Bay – Cat Ba Limestone Islands Marine Area"

Nguyen Chu Hoi*

VNU University of Science, 334 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam

Received 30 July 2019

Revised 11 September 2019; Accepted 16 September 2019

Abstract: Cat Ba and Long Chau archipelagos are naturally connected with the islands in Ha Long bay (HLB) and Bai Tu Long bay (BTLB) to form a "unique cluster of limestone islands" not only in Vietnam's sea but also worldwide with recognized global and national heritage values. However, the limestone islands cluster is separated by two administratively different bodies: Cat Ba and Long Chau archipelagos belong to Haiphong city, and HLB - BTLB to Quang Ninh province.

From a national perspective, the above-mentioned limestone islands cluster, with its uniqueness, multiple-use, and connectivity with comparative advantages of conservative values and potentials for conservation-based economy development, brings prosperity and sustainability not only to Quang Ninh province and Hai Phong city, but also to the country and mankind. Therefore, based on an integrated approach and at the request of Vietnam, in 2015, the "HLB – Cat Ba limestone island marine area" was approved as an "Ecologically and Biologically Significant Marine Area" (EBSA) by the Convention of Biological Diversity (CBD) Secretariat's meeting in Xiamen (China). The paper recommends the expansion of Ha Long Bay World Natural Heritage to include all the limestone islands in the coastal waters with the recommendation of managing the limestone islands in an integrated manner.

Keywords: HLB-Cat Ba limestone island marine area, EBSA, HLB-Cat Ba World Natural Heritage, uniqueness, multiple-use, and connectivity.

* Corresponding author.

E-mail address: nchoi52@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4192>



Tiếp cận tổng hợp trong quản lý "Vùng biển đảo đá vôi Hạ Long – Cát Bà"

Nguyễn Chu Hồi*

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 30 tháng 7 năm 2019

Chỉnh sửa ngày 11 tháng 9 năm 2019; Chấp nhận đăng ngày 16 tháng 9 năm 2019

Tóm tắt: Về bản chất, các quần đảo đá vôi Cát Bà và Long Châu (Thành phố Hải Phòng) liên kết tự nhiên với các đảo đá vôi trong vịnh Hạ Long (VHL) và Bái Tử Long (VBTL) thuộc tỉnh Quảng Ninh, hình thành nên một "Vùng biển đảo đá vôi" độc nhất, vô nhị không chỉ ở vùng biển Việt Nam mà còn trên thế giới với các giá trị di sản toàn cầu và quốc gia đã được thừa nhận. Tuy nhiên, vùng biển đảo này lại bị chia cắt bởi hai chủ thể quản lý về mặt hành chính khác nhau: quần đảo Cát Bà và Long Châu chịu sự quản lý của thành phố Hải Phòng và hai VHL, VBTL thuộc quản lý của tỉnh Quảng Ninh.

Năm 1994, VHL được UNESCO vinh danh là "Di sản thiên nhiên thế giới", còn năm 2014 thành phố Hải Phòng đã lập hồ sơ thành lập "Khu di sản thiên nhiên thế giới Cát Bà-Long Châu" trình UNESCO thẩm định. Năm 2003, báo cáo cuộc họp của UNESCO với các bên liên quan về các di sản thiên nhiên thế giới đã đề nghị mở rộng Khu di sản thiên nhiên thế giới VHL, bao gồm Cát Bà. Tuy nhiên, UNESCO đã không có tiền lệ công nhận 2 khu di sản thiên nhiên thế giới sát nhau, và ra thông báo chưa công nhận hồ sơ này.

Ở góc độ quốc gia, vùng biển đảo đá vôi nói trên có "tính trội, tính đa dụng và tính liên kết" với các lợi thế so sánh về giá trị bảo tồn và tiềm năng phát triển kinh tế dựa vào bảo tồn, mang lại sự thịnh vượng và bền vững không chỉ cho hai địa phương mà cho Việt Nam và nhân loại. Do đó, từ cách tiếp cận tổng hợp, theo đề nghị của Việt Nam, năm 2015 "Vùng biển đảo đá vôi" này được công nhận là một trong các "Vùng biển đặc biệt quan trọng về sinh thái và sinh học" (viết tắt tiếng Anh là EBSA) trong khuôn khổ của Công ước Đa dạng sinh học (CBD). Việc mở rộng di sản thiên nhiên thế giới VHL ra toàn bộ vùng biển đảo đá vôi nói trên đã được tác giả bài viết khuyến nghị, cùng với việc gợi ý một thể chế quản lý tổng hợp vùng biển đảo đá vôi này.

Từ khóa: Vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà, EBSA, Di sản thiên nhiên thế giới VHL-Cát Bà, tính trội, tính đa dụng và tính liên kết.

1. Mở đầu

"Vùng biển đảo đá vôi vịnh Hạ Long-Cát Bà" là một vùng địa lý biển rất đặc sắc trên thế

giới với khoảng 2.400 đảo đá vôi lớn nhỏ phân bố ở các quần đảo Cát Bà, Long Châu, Đầu Bê (thành phố Hải Phòng) và ở các vịnh Hạ Long, Bái Tử Long (tỉnh Quảng Ninh). Vùng biển đảo

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: nchoi52@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4192>

này có tính đa dạng đáng kể về hệ sinh thái, sinh cảnh (biotope) và nơi cư trú (habitat) tự nhiên của các loài gắn với các dạng địa hình karst, như: các rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn, các bãi cát vụn san hô, các bãi triều rạn đá, bãi triều lầy, các hồ nước mặn karst, các tùng và áng, các hang động karst, các thung lũng karst ngầm, các khe và giếng karst và các khu vực nước nông, v.v. Vùng biển-đảo này cũng có mức đa dạng sinh học cao của các loài thực vật và động vật phù du, động vật thân mềm, giáp xác, cá biển, bò sát, rắn, rùa và thú biển, các động thực vật trên các đảo, chim và động vật hang động,...

Chính vì thế, vùng biển đảo này không chỉ là một thực thể tự nhiên hoàn chỉnh, mà còn có các giá trị cảnh quan đặc hữu, các giá trị bảo tồn đa dạng sinh học và di sản thiên nhiên cấp quốc gia và toàn cầu. Từng khu vực cụ thể của vùng này đã được các Tổ chức quốc tế vinh danh với các danh hiệu khác nhau, như: Di sản thiên nhiên thế giới VHL, Kỳ quan thế giới VHL, Vịnh đẹp của thế giới VHL, Vườn Quốc gia BTL, Khu Dự trữ sinh quyển Cát Bà, Vườn Quốc gia Cát Bà, Khu Bảo tồn biển Cát Bà,... Cuối năm 2015, vùng biển đảo này là một trong 35 vùng biển Đông Á được đưa vào Danh sách các "Vùng biển quan trọng về mặt sinh thái và sinh học" (EBSA) cấp

quốc tế cần được bảo vệ theo Công ước Đa dạng sinh học (CBD) với mã số bản đồ là "Map code 4010" [1]. Đây là cách tiếp cận hướng tới quản lý tổng hợp vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà nói trên.

Bài viết này phân tích và chia sẻ một số quan điểm liên quan đến sử dụng hiệu quả và bền vững "Vùng biển đảo đá vôi Hạ Long-Cát Bà" theo cách tiếp cận tổng hợp.

2. Vùng biển đảo đá vôi Hạ Long-Cát Bà

Vùng biển đảo đá vôi Hạ Long- Cát Bà (gọi tắt là Vùng biển đảo VHL-Cát Bà) nằm ở ven bờ tây bắc vịnh Bắc Bộ, thuộc vùng biển ven bờ Tp Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh. Đây là không gian phân bố của một "quần thể" đảo đá vôi lớn nhỏ và một đường bờ biển dài chừng 150 km bị chia cắt bởi các dãy núi ven biển, các mũi nhô đá gốc, các cửa sông lớn nhỏ và các vũng ven bờ, v.v [2, 3]. Vùng biển đảo này bao gồm các vịnh BTL và VHL (thuộc tỉnh Quảng Ninh); vùng biển quần đảo Cát Bà và quần đảo Long Châu (thành phố Hải Phòng). Các đảo đá vôi phân bố tập trung, tạo thành một quần thể đảo đá vôi với các giá trị độc đáo toàn cầu và quốc gia (Hình 1).



Hình 1. Vị trí vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà.

Trong VHL có khoảng 1.969 đảo lớn nhỏ với mật độ 1,3 đảo/1 km² [4] và khoảng trên 100 đảo đá vôi ở VBTL. Đảo Cát Bà lớn nhất trong vùng biển đảo đá vôi này và là một trong ba đảo lớn nhất Việt Nam, nhưng lại là đảo đá vôi lớn duy nhất với diện tích 334 km² và có độ cao dao động trong khoảng 100-250 m. Quần tụ với đảo Cát Bà là 367 đảo nhỏ, trong đó có 22 đảo đá vôi lớn nhỏ thuộc quần đảo Long Châu, cách đảo Cát Bà khoảng 18 km về phía Đông Nam [5-6]. Các đảo đá vôi khác có độ cao dưới 100 m và một vài đảo nhỏ chỉ cao khoảng 20-50 m [4-6].

Đây là một vùng địa hình karst nhiệt đới bị ngập chìm trong biển tiến Hôlôxen [7]. Quá trình karst hóa phát triển trên nền địa chất - kiến tạo đứt gãy đã tạo nên các kiểu loại cảnh quan (trên cạn và dưới biển) độc đáo, đặc hữu, muôn hình vạn trạng, như: thung lũng karst ngầm, phếu karst, giếng karst, hang động karst, măng đá, chuông đá, hồ karst nước mặn, tùng và áng, lạch đá, rãnh sâu (thấp nhất có độ sâu -39 m, thuộc Lạch Vạn), sông ngầm, hang luồn, các dạng đá tai mèo sắc nhọn và các khu vực nước nông. Đặc biệt, trong vùng biển đảo này có mặt rạn san hô viền bờ các đảo và rạn san hô “giả vòng” độc đáo hình thành trong các hồ karst nước mặn [6]. Hình thái của không ít đảo đá vôi trong khu vực (với các ngấn mài mòn, ăn mòn của nước biển viền quanh chân đảo) có dạng tháp kiểu Phong Linh và dạng chóp kiểu Phong Tùng đẹp huyền ảo [7]. Sự khác nhau về quy mô của các đảo và các loại vụng nhỏ (tên địa phương là tùng và áng) nước nông (sâu chỉ 2-5m) trong vùng này cung cấp các địa điểm hiếm có đối với sự phát triển của "san hô bán lạnh" [2, 8, 9].

Đến nay đã thống kê được 26 áng tại vùng biển Cát Bà, thường có diện tích không lớn và tách ra khỏi vùng biển xung quanh trong quá khứ địa chất: nhỏ nhất 0,7 ha (Áng Trề Môi) và lớn nhất 28,8 ha (Áng Vẹm). Các tùng nổi tiếng là: Tùng Tai Quéo, Tùng Giỏ, Tùng Gấu, Tùng Chàng, v.v. Những nghiên cứu bước đầu cho thấy thành phần sinh vật của các áng tương đối đa dạng với các loài sứa, hải miên, thân mềm, giáp xác và cá. Nơi đây thường có các bãi đặc sản, nơi lưu giữ các loài quý hiếm, rất có giá trị cho việc bảo tồn và nghiên cứu khoa học [10].

Vùng biển đảo này có biên độ thủy triều cao khoảng 3,5-4,2 m và chế độ thủy động lực biển ưu thế thuộc về dòng triều. Hoạt động của sóng bên trong các đảo yếu, nhưng phía ngoài đảo mạnh. Vào mùa đông sóng đông bắc cấp 5 và mạnh hơn trong mùa hè theo hướng đông nam. Vùng biển này chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc vào mùa đông, bão và ngập lụt vào mùa hè. Nhiệt độ trung bình năm khoảng 20,2-26,6°C, nhiệt độ không khí cực đại khoảng 40°C và cực tiểu 5°C, nhưng trong mùa đông nhiệt độ nước biển giảm xuống 18°C. Lượng mưa hàng năm khoảng 1.700-1.990 mm, chủ yếu trong mùa hè (tháng 5-10). Có khoảng 2-4 cơn bão/năm đổ bộ vào vùng biển này (tháng 7-9) với tốc độ gió dao động trong khoảng 20-40 m/s. Độ ẩm không khí trung bình 86% [6, 9, 11].

Vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà gồm các kiểu loại hệ sinh thái chính: rừng mưa nhiệt đới, rừng ngập mặn, thảm cỏ biển, rạn san hô, bãi cát biển, bãi bùn triều, hồ nước mặn, tùng, áng, đáy mềm, đáy cứng và đảo nhỏ. Đây cũng là nơi có các dạng sinh cảnh chính, nơi trú ngụ của nhiều loài sinh vật và thủy sản. Trên đảo lớn Cát Bà có nhiều kiểu rừng mưa nhiệt đới thường xanh (15.067 ha) và có 1.045,2 ha rừng nguyên sinh trên đảo đá vôi lớn nhất ở Việt Nam với nhiều loài hoang dã, quý hiếm, trong đó Voọc Đầu trắng là loài đặc hữu phân bố hẹp và là biểu tượng của Vườn Quốc gia Cát Bà. Đồng thời Vườn Quốc gia Cát Bà còn là “ngôi nhà” bảo đảm cho khoảng 1.561 loài thực vật bậc cao, 275 loài động vật có xương sống, hàng trăm loài côn trùng và động thực vật bậc thấp, cũng như các loài đặc hữu, quý hiếm nói trên trú ngụ và sinh sôi, nảy nở. Kiểu rừng nguyên sinh trên đảo lớn Cát Bà là nơi duy nhất hiện còn giữ được vẻ hoang sơ của tự nhiên, rất có giá trị cho các hoạt động nghiên cứu khoa học và du lịch sinh thái [6].

Các điều kiện trên hỗ trợ cho đời sống và tăng trưởng của san hô, cũng như các sinh vật biển khác [9]. Các sinh vật biển sống gần bờ và các rạn san hô phân bố bên trong các tùng, áng và phía đất liền của các đảo chịu tác động mạnh của các hoạt động từ đất liền [9, 12-13]. Có thể nói, ngoài VHL và VBTL, khu vực quần đảo Cát

Bà-Long Châu cũng hội tụ đủ các tiêu chí của một Khu di sản thiên nhiên thế giới do tính đa dạng và độc đáo về cảnh quan, về hệ sinh thái, về sinh cảnh, về khu hệ sinh vật, về đa dạng loài với sự có mặt của các loài đặc hữu, hoang dã, quý hiếm, v.v. Kéo theo là sự giàu có của các quần thể động, thực vật và nguồn lợi thủy sản, nhiều bãi giống và bãi đặc sản nổi tiếng ở Việt Nam. Chính vì thế, thành phố Hải Phòng đã lập hồ sơ đề xuất và Chính phủ Việt Nam đã trình UNESCO đề nghị xem xét và công nhận Quần đảo Cát Bà-Long Châu trở thành Khu di sản thiên nhiên Thế giới, dù còn chưa được chấp thuận [6].

3. Một số sức ép đến vùng biển quần thể đảo đá vôi vịnh Hạ Long - Cát Bà

Về mặt kinh tế, vùng biển đảo này và lân cận đóng vai trò rất quan trọng trong vùng kinh tế trọng điểm phía bắc và vành đai kinh tế vịnh Bắc Bộ. Lượng lớn các dự án phát triển từ nguồn đầu tư của quốc gia và tỉnh, cũng như từ các nguồn tài trợ quốc tế đã được thực hiện trong vùng này, đặc biệt về xây dựng hạ tầng cho cảng, giao thông ven biển, khai thác than, đô thị hóa, khu chế xuất, chế biến thủy sản và đóng tàu [2]. Tác động từ các hoạt động phát triển như vậy đến vùng biển này như khai hoang lấn biển, ô nhiễm biển nguồn đất liền, nuôi cá lồng bè và đánh bắt cá hủy diệt có chiều hướng gia tăng.

Sự phát triển của các thành phố Cẩm Phả, Hạ Long và Hải Phòng phụ thuộc vào việc có gìn giữ được các giá trị di sản toàn cầu nói trên hay không và chắc chắn có ảnh hưởng không nhỏ đến vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà. Lịch sử cho thấy quá trình hình thành và phát triển thành phố Hải Phòng gắn liền với nhịp điệu phát triển của Cảng Hải Phòng (thành lập vào ngày 19 tháng 7 năm 1888) và trở thành cảng cửa ngõ của phía bắc Việt Nam. Giờ đây, trong bối cảnh hội nhập kinh tế thế giới, kinh tế Hải Phòng đã và sẽ tiếp tục hướng mạnh vào khai thác lợi thế của cảng, biển và đảo [14]. Khu di sản thiên nhiên thế giới VHL và thành phố Hạ Long đã trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách và sự phát triển du lịch

dựa vào bảo tồn ở đây bước đầu đã mang lại cho tỉnh Quảng Ninh một lượng kinh phí hàng năm rất lớn.

Kiểm kê nguồn thải từ đất liền ra biển năm 2010 cho thấy, khả năng ô nhiễm vùng biển VHL-Cát Bà từ nguồn đất liền ngày càng tăng với khoảng 40-70% lượng chất gây ô nhiễm nguồn đất liền đổ ra vùng biển này. Vấn đề xử lý chất thải trên đảo lớn Cát Bà và thành phố Hạ Long nằm sát biển cũng còn không ít bất cập, chưa có giải pháp triệt để. Phát triển du lịch trong vùng thiếu bền vững, gia tăng dân số và nhu cầu phát triển "nóng" kéo theo sự gia tăng sức ép đến tài nguyên và môi trường trong vùng biển đảo VHL-Cát Bà, v.v. Tác động của biến đổi khí hậu và biến đổi đại dương cũng hiện hữu và vùng biển này nằm trong khu vực chịu tác động mạnh mẽ và dễ bị tổn thương trước tác động của biến đổi khí hậu [11-15].

Nuôi trồng thủy sản phát triển mở rộng trong vùng biển đảo VHL-Cát Bà cũng gây tác động xấu đến môi trường biển, đặc biệt là phương thức nuôi lồng bè ở Cửa Vạn, VHL và VBTL. Ngoài ra, vùng biển này còn chịu tác động mạnh từ các hoạt động khai thác và vận chuyển than, các nhà máy xi măng, các cảng biển, hoạt động du lịch thiếu bền vững và sự cố tràn dầu.

Vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà là một chỉnh thể tự nhiên, một hệ tài nguyên đa dụng và là nơi phát triển đa ngành (multi-use). Tuy nhiên, quản lý nhà nước vẫn theo ngành và bị chia cắt thuộc hai "chủ thể" quản lý hành chính khác nhau: UBND tỉnh Quảng Ninh và UBND thành phố Hải Phòng. Sự tham gia của người dân địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn trong quá trình quản lý vùng biển còn mờ nhạt. Mâu thuẫn trong phát triển giữa các bên liên quan gia tăng, bao gồm mâu thuẫn liên tỉnh giữa tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng.

4. Tiếp cận tổng hợp trong quản lý vùng biển đảo đá vôi vịnh Hạ Long - Cát Bà

Tiến hóa địa chất và sự phân hóa lãnh thổ của một vùng đá vôi karst bị ngập chìm, cùng với các quá trình sinh học, lý học và hóa học, cũng như

các quá trình tương tác giữa các yếu tố ngoại sinh và nội sinh nói trên đã tạo ra các giá trị bảo tồn toàn cầu. Nội trội là: (i) *Giá trị cảnh quan biển-đảo karst hóa*, (ii) *Giá trị địa chất-địa mạo* của một quần thể đảo đá vôi karst, và (iii) *Giá trị đa dạng sinh học* với các loài hoang dã, quý hiếm và đặc hữu của một vùng karst.

Đến nay, để bảo tồn các giá trị toàn cầu và quốc gia nói trên, trong vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà đã thiết lập: Vườn Quốc gia Cát Bà (năm 1986), Khu Dự trữ sinh quyển Cát Bà (2004), Khu Bảo tồn biển Cát Bà (2010), Khu Di sản thiên nhiên thế giới VHL (1994, 2000), Kỳ quan thế giới VHL (2015) và vịnh đẹp thế giới VHL. Trong tương lai gần có thể được vinh danh là Công viên địa chất toàn cầu (GeoPark). Gần đây, với các giá trị di sản toàn cầu và giá trị bảo tồn quốc gia nói trên, vùng biển đảo VHL-Cát Bà tiếp tục được vinh danh là "Vùng biển quan trọng về sinh thái và sinh học" (EBSA) trong khuôn khổ CBD. Đây cũng thực sự là một điểm đến lý tưởng của du khách trong và ngoài nước, tạo tiền đề để Tp Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh bảo toàn được nguồn vốn tự nhiên biển này, hướng tới phát triển kinh tế biển xanh và bền vững. Trước hết "tiếp tục xây dựng khu vực Hải Phòng - Quảng Ninh trở thành trung tâm kinh tế biển;...; phát triển Quảng Ninh trở thành trung tâm du lịch quốc gia kết nối với các trung tâm du lịch quốc tế lớn của khu vực và thế giới" dựa trên lợi thế về điều kiện tự nhiên, hài hoà giữa bảo tồn và phát triển theo tinh thần của Chiến lược Phát triển bền vững kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 [16].

Vùng biển đảo Cát Bà - Long Châu nằm liền kề phía nam Khu di sản thiên nhiên VHL, dù có cơ cấu tài nguyên, đa dạng sinh học ít nhiều khác với VHL, nhưng về bản chất tự nhiên, khu vực biển Cát Bà - Long Châu (Hải Phòng) vẫn được xem là một bộ phận không tách rời trong một thực thể tự nhiên hoàn chỉnh của *vùng biển đảo đá vôi* "độc nhất, vô nhị" nói trên. Vì vậy, năm 2003 trong Cuộc họp quốc tế về các khu di sản biển, các đại biểu đề nghị xem xét mở rộng Khu di sản thiên nhiên VHL bao gồm cả vịnh Lan Hạ và quần đảo Cát Bà. Tuy nhiên, đến nay các giá trị di sản toàn cầu của toàn vùng biển đảo đá vôi

này vẫn chưa được vinh danh, mặc dù năm 2014 Tp. Hải Phòng đã trình UNESCO xem xét công nhận vùng biển đảo Cát Bà - Long Châu thành "Khu di sản thiên nhiên thế giới" thứ 2 sau VHL.

Ở nước ta vẫn chưa thể chế hóa cách thức quản lý các khu di sản thiên nhiên "xuyên ranh giới" (transboundary) giữa các chủ thể quản lý hành chính khác nhau như vậy. Thậm chí, trong phạm vi quần đảo Cát Bà hiện cũng tồn tại một số danh hiệu khác nhau trên cùng một không gian quần đảo này với các Ban Quản lý khác nhau cần được nhất thể hóa thành một Ban Quản lý. Thực tế như vậy đối với vùng biển đảo VHL-Cát Bà khiến các tổ chức quốc tế liên quan cũng cho rằng họ không có tiền lệ công nhận các khu di sản cùng giá trị trong cùng hệ thống tự nhiên với các thể chế chia cắt. Ngay các Bộ, ngành trung ương liên quan ở nước ta và hai địa phương Quảng Ninh và Hải Phòng cũng chưa có câu trả lời dù trên thực tế có thể họ vẫn hiểu là "cồng kềnh và chông chéo".

Chủ trương phát triển trong vòng 20 năm tới cho thấy kinh tế khu vực này nói chung và kinh tế biển nói riêng vẫn tiếp tục bám sát định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điều này kéo theo gia tăng chất thải, thu hẹp quỹ đất ven biển và trên đảo, nhu cầu sử dụng không gian biển - ven biển tăng lên. Mâu thuẫn lợi ích giữa các ngành và người dân trong khai thác và sử dụng vùng bờ biển và đảo cũng sẽ tăng theo. Không chỉ tăng nhu cầu về không gian biển đảo như nói trên mà sẽ còn làm nảy sinh các xung đột không gian trong các hoạt động khai thác và sử dụng vùng ven biển, biển và đảo ở đây. Bên cạnh đó, Việt Nam đang triển khai Chương trình hành động thực hiện 17 mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 [17], trong đó có Mục tiêu 14 về sử dụng bền vững và bảo tồn tài nguyên biển; và Chiến lược Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 [16]. Đây chính là những cơ hội quan trọng để thúc đẩy quản lý hiệu quả các vùng biển có các giá trị ngoại hạng như nói trên.

Sử dụng hợp lý và hiệu quả, giữ gìn và tôn vinh các giá trị của quốc gia và nhân loại ở vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà nói trên đặt ra yêu cầu cho thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Ninh

và các cơ quan hữu trách ở Trung ương phải phối hợp liên ngành, liên tỉnh để giải quyết các thách thức, rào cản nói trên. Tiếp cận tổng hợp và tổ chức lại không gian biển, ven biển và đảo trong quản lý vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà là một đòi hỏi thực tế khách quan, nhằm đạt được ba nhóm mục tiêu dài hạn: (i) *Nhóm mục tiêu bảo tồn*, (ii) *Nhóm mục tiêu phát triển* và (iii) *Nhóm mục tiêu quản trị*.

Tiếp cận tổng hợp sẽ cho phép nhìn các vấn đề ở vùng biển đảo này một cách toàn diện, khoa học, dài hạn và dựa vào hệ sinh thái (ecosystem-based). Cần đặt kế hoạch quản lý các giá trị di sản của vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà vào khuôn khổ quản lý tổng hợp vùng bờ biển (ICM framework) với một cơ chế phối hợp quản lý liên tỉnh giai đoạn 2005-2013 được đại diện Lãnh đạo thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh thỏa thuận và đã ký năm 2007 [18]. Thỏa thuận 2007 cũng đặc biệt nhấn mạnh đến tăng cường thể chế, cơ chế phối hợp và năng lực thực thi quản lý tổng hợp các khu bảo tồn biển-ven biển, bao gồm khu di sản đảo đá vôi nói trên. Thực hiện tốt cách tiếp cận tổng hợp sẽ giải quyết được những tồn tại và thiếu hụt trong các chính sách và pháp luật về bảo tồn thiên nhiên nói trên, giảm thiểu mâu thuẫn lợi ích giữa các bên liên quan (stakeholder), giữa hai tỉnh/thành phố.

Duy trì và phát triển vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà theo cách tiếp cận tổng hợp sẽ tạo ra sự cân bằng giữa lợi ích và nhu cầu theo hướng giảm thiểu chi phí và tăng cường lợi ích tích lũy. Người hưởng lợi trực tiếp là hai địa phương, các doanh nghiệp, các cộng đồng dân cư sống trong và lân cận vùng biển này. Cùng với danh hiệu EBSA, Việt Nam cần sớm trình UNESCO công nhận toàn bộ vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà thành Di sản thiên nhiên thế giới với tên gọi mới, có thể là: "Khu di sản thiên nhiên thế giới VHL-Cát Bà", bao gồm các đảo đá vôi phía nam VBTL (tỉnh Quảng Ninh), quần đảo đá vôi Long Châu (Tp Hải Phòng).

Trong thời gian tới phải tiếp tục thể chế hóa cơ chế phối hợp giữa hai tỉnh/thành phố trong quản lý "khu di sản thiên nhiên thế giới" mới này, có thể hình thành một "Ban Chỉ đạo liên tỉnh". Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động

của Ban Chỉ đạo liên tỉnh về Khu di sản thiên nhiên thế giới VHL-Cát Bà. Thường trực giúp việc trực tiếp cho Ban Chỉ đạo liên tỉnh là hai Ban Quản lý Khu di sản, về mặt hành chính, một thuộc tỉnh Quảng Ninh và một thuộc thành phố Hải Phòng. Có thể xem đây là bước chuẩn bị quan trọng để xử lý các vấn đề nảy sinh trong quản lý các tác động/ảnh hưởng (kể cả các tác động tiềm năng) đến vùng biển - đảo đá vôi VHL-Cát Bà theo cách tiếp cận tổng hợp.

4. Vài khuyến nghị

- Tiếp cận tổng hợp thông qua áp dụng các phương thức quản lý tiên tiến: cơ chế phối hợp liên tỉnh, liên ngành, liên vùng và quản lý theo không gian sẽ giúp quản lý hiệu quả và bền vững các giá trị di sản trong vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà.

- Quảng Ninh và Hải Phòng đã đón nhận phương thức quản lý tổng hợp vùng bờ biển từ khá sớm và đã có bước đi cơ bản, có đội ngũ cán bộ được chuẩn bị khá đồng bộ. Cần sự phối hợp tốt giữa hai địa phương với sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc chuẩn bị và trình UNESCO mở rộng Di sản thiên nhiên thế giới VHL ra toàn bộ vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà với tên gọi mới. Trong hồ sơ trình UNESCO cần bổ sung danh hiệu EBSA theo CBD nói trên.

- Tiến hành phân vùng chức năng để khai thác, sử dụng hợp lý không gian vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà để giảm thiểu mâu thuẫn trong phát triển và quản lý các giá trị di sản thiên nhiên biển có một không hai của Việt Nam. Theo đó, nên thiết lập "vùng đệm trong" và "vùng đệm ngoài" phù hợp với đặc thù của các khu bảo tồn thiên nhiên biển.

- Phương thức quản lý tổng hợp vùng biển đảo đá vôi VHL-Cát Bà trong tương lai không thay thế cách tiếp cận quản lý của từng tỉnh/thành phố và theo ngành (sectoral management) hiện nay, nhưng đóng vai trò liên kết phát triển và giảm thiểu các xung đột, tăng tính tương thích trong khai thác và quản lý vùng biển đảo này, bảo đảm hài hòa lợi ích của hai

địa phương, của các bên liên quan, của người dân và duy trì các giá trị toàn cầu mà Việt Nam phải có trách nhiệm gìn giữ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Chu Hoi, Hạ Long-Cát Bà: Vùng biển quan trọng về sinh thái và sinh học toàn cầu, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam 5 (686) (2016) 25-28.
- [2] Nguyen Chu Hoi et al, Survey Results for Development of Ha Long Bay Area Environmental Management Plan. Final report of JICA/MOSTE/Quang Ninh Project on Cailan port. The report preserved in Institute of Marine Environment and Resources, Hai Phong, 1998.
- [3] Nguyen Chu Hoi, Marine Protected Areas System Planning in Viet Nam towards 2010, The report preserved in Institute of Marine Environment and Resources, Hai Phong, 1999.
- [4] Lai Huy Anh (Editor), Geological and geomorphological characteristics for tourism development planning in Halong bay – Catba island area, Report preserved in Institute of Geography, Hanoi, 1999.
- [5] Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Huy Yết, Technical document for Catba MPA establishment and management, The report preserved in Institute of Marine Environment and Resources, Hai Phong, 1999.
- [6] UBND thành phố Hải Phòng, Hồ sơ đề cử Di sản vào danh sách di sản thế giới – Di sản Quần đảo Cát Bà, Lưu trữ tại UBND Tp Hải Phòng, 2014.
- [7] Tran Duc Thanh, Geological wonder of Halong bay. Journal on Earth Sciences, 6 34 (2), (2012) 162-172
- [8] WWF and HIO, Survey report on the biodiversity, resource utilization and conservation potential of Catba Region, Haiphong, N. Vietnam, The report preserved in Institute of Marine Environment and Resources, Hai Phong, 1993.
- [9] Vo Si Tuan (Chief author) et al, Coral reefs of Viet Nam. Publishing House of Science and Technique, Ho Chi Minh city, 2005, pp 104-113.
- [10] Do Công Thung, Massimo Sarti (Co-editor), Biodiversity conservation in coastal zone of Viet Nam. Viet Nam - Italy cooperative report preserved in Institute of Marine Environment and Resources, Hai Phong, 2005.
- [11] UBND tỉnh Quảng Ninh, Biến đổi khí hậu ở Việt Nam và tỉnh Quảng Ninh. Báo cáo chuyên đề lưu trữ tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh, Hạ Long, 2015.
- [12] Nguyen Van Tien, About biodiversity values in Halong bay. Journal of Cultural Heritage, No. 8, Hanoi, 2004.
- [13] Nguyen Chu Hoi, Status and management of marine protected area system in Vietnam, VNU Journal Science: Natural Sciences and Technology 28 (4S) (2012) 77-85.
- [14] Nguyễn Chu Hoi, Sử dụng hợp lý vùng bờ biển từ góc nhìn phát triển hệ thống cảng Hải Phòng. Tạp chí Hàng hải Việt Nam, số 1+2 (trang 40-42) và số 3/2014 (trang 12-15), Hà Nội, 2014.
- [15] Bộ Tài nguyên và Môi trường, Kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho Việt Nam. NXB Tài nguyên, Môi trường và Bản đồ Việt Nam, Hà Nội, 2016.
- [16] Ban Chấp hành TW, Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược Phát triển bền vững kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hà Nội, 2018.
- [17] Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Ban hành theo Quyết định số: 622/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017, Hà Nội, 2017.
- [18] IUCN-NOAA-MONRE, Thỏa thuận về thực hiện QLTHVB Quảng Ninh – Hải Phòng. Lưu trữ tại IUCN Việt Nam, Hà Nội, 2007.